Ký bởi: CÔNG BÁO NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Ngày ký: 2026-06-30 15:23:20 +07:00

BỘ QUỐC PHÒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 82/2026/TT-BQP	*Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2026*

THÔNG TƯ
Quy định chế độ gặp, nhận quà và liên lạc của phạm nhân

Căn cứ Luật Thi hành án hình sự số 127/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 03/2025/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư quy định chế độ gặp, nhận quà và liên lạc của phạm nhân.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định chế độ gặp, nhận quà và liên lạc của phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại trại giam, trại tạm giam, phân trại tạm giam trong Quân đội nhân dân (sau đây gọi là cơ sở giam giữ phạm nhân); việc quản lý đồ lưu ký và nhận, sử dụng tiền lưu ký.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thông tư này áp dụng đối với phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại cơ sở giam giữ phạm nhân trong Quân đội nhân dân; người đã có quyết định thi hành án phạt tù đang ở trong trại tạm giam, phân trại tạm giam chờ chuyển đến nơi chấp hành án phạt tù; cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan.

2. Thông tư này không áp dụng đối với các trường hợp thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm quyền con người, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức và cá nhân.

2. Thực hiện đúng trình tự, thủ tục trong giải quyết chế độ gặp, nhận quà và liên lạc của phạm nhân.

3. Việc gặp, nhận quà và liên lạc của phạm nhân phải được kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ; bảo đảm an ninh, an toàn cơ sở giam giữ phạm nhân và an toàn vệ

sinh thực phẩm; đáp ứng yêu cầu công tác giáo dục, quản lý cải tạo phạm nhân và công tác phòng, chống tội phạm.

4. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tố giác các hành vi sai trái, tiêu cực, vi phạm pháp luật trong quá trình tổ chức thực hiện.

Chương II
QUY ĐỊNH VỀ VIỆC PHẠM NHÂN GẶP NGƯỜI THÂN THÍCH, ĐẠI DIỆN CƠ QUAN, TỔ CHỨC HOẶC CÁ NHÂN KHÁC

Điều 4. Chế độ gặp của phạm nhân

1. Phạm nhân được gặp người thân thích theo quy định tại khoản 1 Điều 49 Luật số 127/2025/QH15.

2. Phạm nhân có thể được kéo dài thời gian gặp người thân thích, gặp vợ hoặc chồng ở phòng riêng khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Có ít nhất 01 quý liền kề thời điểm gặp được xếp loại chấp hành án phạt tù từ khá trở lên và thời gian từ khi xếp loại quý liền kề gần nhất đến thời điểm gặp người thân thích được nhận xét, đánh giá, xếp loại chấp hành án phạt tù từ khá trở lên hoặc do yêu cầu của công tác giáo dục cải tạo thì có thể được kéo dài thời gian gặp tại Nhà gặp phạm nhân hoặc được gặp vợ hoặc chồng ở phòng riêng nhưng không quá 03 giờ;

b) Có ít nhất 02 quý liền kề thời điểm gặp người thân thích được xếp loại tốt và thời gian từ khi xếp loại quý liền kề gần nhất đến thời điểm gặp người thân thích được nhận xét, đánh giá, xếp loại chấp hành án phạt tù tốt hoặc được khen thưởng thì có thể được gặp vợ hoặc chồng ở phòng riêng không quá 24 giờ.

3. Mỗi lần phạm nhân lập công hoặc được khen thưởng bằng hình thức "Tăng số lần gặp người thân thích" thì được gặp người thân thích thêm 01 lần trong 01 tháng.

4. Phạm nhân vi phạm Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân bị xử lý kỷ luật thì 02 tháng được gặp người thân thích 01 lần, mỗi lần không quá 01 giờ cho đến khi được công nhận đã tiến bộ theo quy định. Phạm nhân đang bị giam tại buồng kỷ luật không được gặp người thân thích. Cơ sở giam giữ phạm nhân thông báo thời gian hạn chế gặp cho phạm nhân, người thân thích của phạm nhân biết để thực hiện.

5. Phạm nhân đang bị điều tra, truy tố, xét xử về hành vi phạm tội khác thì thực hiện việc thăm gặp theo quy định của Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú số 128/2025/QH15.

6. Khi phạm nhân được kéo dài thời gian gặp người thân thích không quá 03 giờ hoặc gặp vợ, chồng ở phòng riêng không quá 24 giờ thì trong thời gian phạm nhân gặp người thân thích, Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân căn cứ điều kiện cụ thể có thể cho phạm nhân ăn cơm cùng người thân thích tại khu vực Nhà gặp phạm nhân.

7. Trường hợp do yêu cầu giáo dục cải tạo, cần có sự phối hợp, tác động của gia đình để giáo dục phạm nhân thì Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân có thể cho phạm nhân gặp và ăn cơm cùng người thân thích.

Điều 5. Đối tượng được gặp phạm nhân

1. Người thân thích của phạm nhân quy định tại khoản 3 Điều 3 Luật số 127/2025/QH15. Mỗi lần đến gặp phạm nhân tối đa không quá 03 người thân thích; đối với những phạm nhân được kéo dài thời gian gặp theo quy định tại điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 4 Thông tư này hoặc do yêu cầu giáo dục cải tạo thì Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân có thể quyết định việc tăng số lượng người thân thích được gặp phạm nhân nhưng không quá 05 người.

2. Trường hợp đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác đề nghị được gặp phạm nhân thì Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân xem xét, giải quyết theo quy định nếu xét thấy phù hợp với lợi ích hợp pháp cũng như yêu cầu quản lý, giáo dục cải tạo phạm nhân.

Điều 6. Thủ tục giải quyết cho phạm nhân gặp người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác

1. Cơ sở giam giữ phạm nhân cấp Sổ thăm gặp phạm nhân theo mẫu thống nhất của cơ quan quản lý thi hành án hình sự. Sổ thăm gặp được Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân ký, đóng dấu và phải được Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã hoặc cơ quan, tổ chức nơi người đó đang cư trú, làm việc, học tập xác nhận danh sách những người thân thích của phạm nhân.

2. Người thân thích đến gặp phạm nhân phải mang theo các giấy tờ sau:

a) Sổ thăm gặp;

b) Một trong các giấy tờ: Căn cước, căn cước công dân, giấy chứng minh đang công tác trong lực lượng vũ trang hoặc hộ chiếu; các loại giấy tờ tùy thân có thể xuất trình trực tiếp hoặc qua ứng dụng VNeID;

c) Trường hợp người thân thích đến gặp phạm nhân không có tên trong Sổ thăm gặp phải có đơn đề nghị thăm gặp (dán ảnh) có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã hoặc cơ quan, tổ chức nơi người đó đang cư trú, làm việc, học tập hoặc xuất trình giấy tờ tùy thân qua ứng dụng VNeID để chứng minh họ là người thân thích của phạm nhân.

3. Đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác khi đến gặp phạm nhân phải có đề nghị bằng văn bản. Đối với cá nhân, văn bản đề nghị phải được cơ quan nơi đang làm việc, học tập, Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi cư trú xác nhận và phải xuất trình giấy tờ tùy thân để làm thủ tục. Đối với các trường hợp khác thì Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân xem xét, giải quyết theo quy định nếu xét thấy phù hợp với lợi ích hợp pháp của phạm nhân cũng như yêu cầu quản lý, giáo dục cải tạo phạm nhân.

4. Vợ hoặc chồng khi gặp phạm nhân ở phòng riêng phải mang Sổ thăm gặp theo quy định tại khoản 1 Điều này và xuất trình giấy tờ tùy thân bằng hình thức trực tiếp hoặc qua ứng dụng VNeID.

5. Phạm nhân là người nước ngoài gặp người thân thích được thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 49 Luật số 127/2025/QH15.

Điều 7. Trách nhiệm của phạm nhân và người đến gặp phạm nhân

1. Phạm nhân có trách nhiệm mang mặc trang phục do cơ sở giam giữ phạm nhân cấp khi gặp người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác. Trường hợp phạm nhân mới đến chấp hành án chưa được cấp quần áo thì được mang mặc trang phục theo quy định của Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân.

2. Quá trình thăm gặp, phạm nhân và người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác có trách nhiệm:

a) Chấp hành Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân, nội quy Nhà gặp phạm nhân và tuân theo sự hướng dẫn của cán bộ, nhân viên cơ sở giam giữ phạm nhân;

b) Người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác không đưa đồ vật cấm vào Nhà gặp phạm nhân. Trường hợp gửi đồ vật cho phạm nhân thì phải kê khai danh mục và cam kết chịu trách nhiệm về đồ vật gửi.

3. Trường hợp gặp vợ hoặc chồng ở phòng riêng, phải cam kết chấp hành pháp luật, Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân, nội quy Nhà gặp phạm nhân, thực hiện phòng, chống bệnh truyền nhiễm; phạm nhân nữ phải sử dụng biện pháp tránh thai và có giấy cam kết không mang thai để bảo đảm thời gian chấp hành án phạt tù.

4. Ngôn ngữ sử dụng trong thăm gặp là tiếng Việt, trường hợp phạm nhân, người đến gặp là người nước ngoài, người dân tộc thiểu số chưa biết tiếng Việt thì phải có người phiên dịch theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp gặp vợ hoặc chồng ở phòng riêng.

Điều 8. Trách nhiệm của người làm nhiệm vụ tổ chức cho phạm nhân gặp người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác

1. Chấp hành nghiêm pháp luật, điều lệnh, quy định của cơ sở giam giữ phạm nhân; không được gây phiền hà cho phạm nhân và người đến gặp; không được tự ý nhận, chuyển thư, tiền, đồ vật cho phạm nhân.

2. Tiếp nhận, kiểm tra giấy tờ của người đến gặp; lập danh sách phạm nhân được gặp hoặc không được gặp theo quy định của pháp luật; đề xuất Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân ký duyệt; trường hợp có nhiều người thân thích đến

gặp nhiều phạm nhân cùng một thời điểm, phải đề nghị Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân tăng cường lực lượng giám sát.

3. Khi phát hiện phạm nhân hoặc người đến gặp vi phạm Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân thì dừng ngay việc thăm gặp; lập biên bản và báo cáo Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân.

4. Kiểm tra người, thư, tiền, đồ vật, giám sát phạm nhân từ khi tiếp nhận đến khi đưa về bàn giao cho cán bộ, nhân viên trực khu giam, ký Sổ theo dõi giao, nhận phạm nhân hàng ngày.

5. Kiểm soát, phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi chiếm đoạt quà, đồ dùng cá nhân của phạm nhân. Nếu phát hiện hành vi đó xảy ra thì báo cáo ngay với Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân để xử lý theo quy định của pháp luật.

6. Bàn giao ngay tiền, thuốc chữa bệnh và những đồ vật không được mang vào khu vực giam giữ mà phạm nhân được nhận trong khi gặp (nếu có) cho người có trách nhiệm quản lý.

7. Vào Sổ theo dõi thăm gặp, cập nhật đầy đủ thông tin, phản ánh tình hình thăm gặp với Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân.

Điều 9. Nhà gặp phạm nhân

1. Mỗi cơ sở giam giữ phạm nhân có một Nhà gặp phạm nhân được xây dựng theo mẫu thiết kế được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí ở nơi thuận tiện cho việc quản lý, giám sát phạm nhân và tổ chức cho phạm nhân gặp người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác. Nhà gặp phạm nhân phải được bố trí trang thiết bị cần thiết phục vụ yêu cầu quản lý phạm nhân và sinh hoạt của người đến gặp.

2. Nhà gặp phạm nhân phải treo biển "Nhà gặp phạm nhân", có hòm thư góp ý, nội quy Nhà gặp phạm nhân, danh mục đồ vật cấm và tủ để tư trang của người đến gặp phạm nhân.

Chương III
QUY ĐỊNH VỀ VIỆC PHẠM NHÂN NHẬN QUÀ; NHẬN, GỬI THƯ; LIÊN LẠC VỚI NGƯỜI THÂN THÍCH

Điều 10. Quy định về việc phạm nhân nhận quà

1. Phạm nhân khi gặp người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác được nhận quà là đồ vật tối đa không quá 05 kg trong một lần gặp. Mỗi tháng phạm nhân được nhận đồ vật gửi qua đường bưu chính 02 lần, mỗi lần không quá 03 kg, nếu gửi 01 lần thì không quá 06 kg. Trường hợp phạm nhân từ chối nhận quà thì lập biên bản và trả lại cho người gửi, nếu người gửi không nhận lại thì tổ chức tiêu hủy hoặc xử lý theo quy định của pháp luật. Đồ vật của phạm nhân phải được kiểm tra kỹ trước khi đưa vào cơ sở giam giữ phạm nhân, trường hợp phát hiện đồ vật cấm phải xử lý theo quy định.

Trường hợp phạm nhân quá 03 tháng không được nhận quà theo quy định thì trọng lượng quà có thể được nhận nhiều hơn và do Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân quyết định.

2. Mỗi lần phạm nhân được khen thưởng theo hình thức "Tăng số lần được nhận quà" thì được nhận quà là đồ vật thêm 01 lần không quá 05 kg.

3. Phạm nhân thường xuyên vi phạm Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân được bố trí giam giữ riêng hoặc đang bị thi hành kỷ luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân có thể hạn chế việc nhận quà trong một thời gian nhưng không quá 03 tháng. Cơ sở giam giữ phạm nhân thông báo việc hạn chế nhận quà cho phạm nhân, người thân thích của phạm nhân biết cùng với việc hạn chế gặp.

4. Cơ sở giam giữ phạm nhân có trách nhiệm trực tiếp hoặc hướng dẫn phạm nhân thông báo cho người thân thích những đồ vật thuộc danh mục cấm đưa vào cơ sở giam giữ phạm nhân để người thân thích biết, thực hiện.

5. Người thân thích gửi quà cho phạm nhân qua đường bưu chính thì cán bộ, nhân viên cơ sở giam giữ phạm nhân kiểm tra, thống kê vào sổ theo dõi. Trường hợp phát hiện đồ vật cấm thì xử lý theo quy định của pháp luật.

6. Cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức hoạt động căng tin để bán lương thực, thực phẩm và hàng hóa thiết yếu cho phạm nhân. Giá bán hàng hóa ở căng tin phải được Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân duyệt, sau khi trừ chi phí hợp lý, không được cao hơn giá bán lẻ trung bình của các mặt hàng cùng loại trên thị trường địa phương tại thời điểm niêm yết và được theo dõi, hạch toán theo quy định. Giá hàng hóa trong căng tin phải được niêm yết công khai tại khu vực căng tin và bán đúng giá niêm yết theo quy định của pháp luật. Khuyến khích người thân thích của phạm nhân mua hàng hóa tại căng tin để gửi cho phạm nhân.

Điều 11. Quy định về việc phạm nhân nhận, sử dụng quà là thuốc phòng bệnh, chữa bệnh, thuốc bổ

1. Phạm nhân được nhận thuốc phòng bệnh, chữa bệnh, thuốc bổ do người thân thích gửi theo chỉ định của bác sĩ, y sĩ tại cơ sở giam giữ phạm nhân hoặc cơ sở khám, chữa bệnh có thẩm quyền. Thuốc phải ghi rõ tên, nồng độ, hàm lượng, nơi sản xuất, công dụng, còn hạn sử dụng và bảo đảm tiêu chuẩn chất lượng theo quy định.

2. Các loại thuốc phòng bệnh, chữa bệnh, thuốc bổ do người thân thích gửi cho phạm nhân phải có sổ theo dõi và tủ đựng riêng; cán bộ, nhân viên quân y cơ sở giam giữ phạm nhân có trách nhiệm kiểm tra, quản lý; thuốc của phạm nhân nào thì phạm nhân đó sử dụng, phải ghi rõ vào sổ theo dõi. Cán bộ, nhân viên

quân y căn cứ bệnh lý, phác đồ điều trị để cấp thuốc, hướng dẫn và giám sát phạm nhân sử dụng. Phạm nhân nhận, sử dụng thuốc phải ký tên, nếu không biết chữ thì điểm chỉ vào sổ theo dõi. Thuốc hết hạn sử dụng phải lập biên bản tiêu hủy, có sự chứng kiến, ký (hoặc điểm chỉ) xác nhận của phạm nhân.

3. Khi phạm nhân chấp hành xong án phạt tù, cán bộ, nhân viên quân y phải kiểm tra, đối chiếu, trả lại cho phạm nhân số thuốc chưa sử dụng và phải có xác nhận của phạm nhân ở sổ theo dõi; trường hợp phạm nhân chuyển cơ sở giam giữ khác để tiếp tục chấp hành án thì bàn giao thuốc của phạm nhân cho đơn vị tiếp nhận.

Điều 12. Quy định về việc phạm nhân nhận, gửi thư

1. Phạm nhân được nhận, gửi thư qua dịch vụ bưu chính theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật số 127/2025/QH15. Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân phải chỉ đạo kiểm tra, kiểm duyệt thư phạm nhân gửi và nhận, nếu xét thấy nội dung không phù hợp với công tác quản lý, giáo dục cải tạo phạm nhân thì lập biên bản thu giữ.

2. Phạm nhân thường xuyên vi phạm Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân được bố trí giam giữ riêng hoặc đang bị thi hành kỷ luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân có thể hạn chế việc phạm nhân nhận, gửi thư nhưng không quá 03 tháng. Cơ sở giam giữ phạm nhân có trách nhiệm thông báo cho phạm nhân, người thân thích của phạm nhân biết việc hạn chế gửi, nhận thư cùng với việc hạn chế gặp.

Điều 13. Quy định về việc liên lạc của phạm nhân

Phạm nhân được liên lạc điện thoại hoặc kết nối hình ảnh, âm thanh trong nước với người thân thích theo khoản 2 Điều 51 Luật số 127/2025/QH15. Căn cứ tình hình thực tế, Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân có thể xem xét, quyết định cho phạm nhân thực hiện một trong các hình thức liên lạc sau:

1. Liên lạc bằng điện thoại

a) Cơ sở giam giữ phạm nhân phối hợp với cơ quan bưu chính viễn thông địa phương lắp đặt máy điện thoại cố định có dây hoặc không dây và tổ chức cho phạm nhân liên lạc điện thoại với người thân thích mỗi tháng 01 lần, mỗi lần không quá 10 phút và không quá 03 số điện thoại. Cước phí được tính theo giá của cơ quan bưu chính viễn thông, do phạm nhân chi trả từ tiền lưu ký theo hình thức ký sổ hoặc các nguồn tương trợ khác nhưng phải được sự đồng ý của Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân;

b) Khi liên lạc với người thân thích, phạm nhân phải liên lạc đúng số điện thoại đã đăng ký; phải sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt khi liên lạc. Trường

hợp phạm nhân không biết tiếng Việt do Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân quyết định.

2. Liên lạc có hình ảnh, âm thanh

a) Cơ sở giam giữ phạm nhân được trang bị hệ thống thông tin chuyên dùng do Bộ Quốc phòng quản lý theo hình thức kết nối qua mạng Internet để tổ chức cho phạm nhân liên lạc có hình ảnh, âm thanh khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và Bộ Quốc phòng;

b) Phạm nhân phải đăng ký thông tin, số điện thoại liên lạc của người thân thích. Việc liên lạc của phạm nhân do Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân quyết định và được tổ chức, giám sát trong suốt quá trình liên lạc;

c) Khi kết nối để liên lạc, người thân thích phải khai báo đầy đủ thông tin phục vụ việc xác định danh tính, mối quan hệ với phạm nhân và thời gian dự kiến liên lạc. Việc liên lạc chỉ được thực hiện khi hình ảnh, âm thanh của người thân thích được thu nhận trực tiếp trên thiết bị liên lạc và phù hợp, trùng khớp với thông tin, hình ảnh định danh đã được xác lập;

d) Khi liên lạc với người thân thích, phạm nhân phải thực hiện đúng thông tin đã đăng ký, bao gồm thông tin liên lạc của người thân thích và nội dung trao đổi được ghi nhận trong quá trình quản lý việc liên lạc; sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt, trường hợp không biết tiếng Việt do Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân quyết định. Việc liên lạc giữa phạm nhân và người thân thích được thực hiện không quá 01 lần trong 01 tháng, thời lượng mỗi lần không quá 10 phút, chi phí liên lạc do Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng quy định.

3. Cơ sở giam giữ phạm nhân bố trí địa điểm để phạm nhân gọi điện thoại, liên lạc có hình ảnh, âm thanh. Cán bộ, nhân viên được cử giám sát chặt chẽ nội dung liên lạc của phạm nhân với người thân thích, phải cập nhật đầy đủ thông tin vào sổ theo dõi. Nếu phát hiện nội dung liên lạc vi phạm Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân thì phải dừng ngay cuộc gọi, trường hợp cần thiết phải lập biên bản để xử lý theo quy định.

4. Phạm nhân thường xuyên vi phạm Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân được bố trí giam giữ riêng hoặc đang bị kỷ luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân có thể hạn chế việc liên lạc bằng điện thoại hoặc kết nối hình ảnh, âm thanh với người thân thích nhưng không quá 03 tháng. Cơ sở giam giữ phạm nhân thông báo cho phạm nhân, người thân thích của phạm nhân biết việc hạn chế liên lạc cùng với việc hạn chế gặp.

5. Phạm nhân được khen thưởng bằng hình thức "Tăng số lần được liên lạc với người thân thích" thì được liên lạc bằng điện thoại hoặc liên lạc hình ảnh, âm thanh thêm 01 lần trong 01 tháng và không quá 10 phút.

6. Trường hợp bất khả kháng như xảy ra thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức thăm gặp được hoặc phạm nhân có tình huống cấp bách, Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân xem xét, quyết định cho phạm nhân liên lạc với người thân thích thêm 01 lần trong tháng, thời lượng không quá 10 phút.

Chương IV
QUẢN LÝ ĐỒ LƯU KÝ, NHẬN VÀ SỬ DỤNG TIỀN LƯU KÝ

Điều 14. Quản lý tiền mặt và đồ lưu ký

1. Phạm nhân khi mới đến cơ sở giam giữ phạm nhân chấp hành án phạt tù có tiền Việt Nam, ngân phiếu, ngoại tệ, vàng bạc, đồ trang sức, tư trang hoặc đồ vật có giá trị khác phải gửi lưu ký để cơ sở giam giữ phạm nhân quản lý và được nhận lại đồ lưu ký khi chấp hành xong án phạt tù.

2. Trường hợp phạm nhân có nhu cầu được chuyển tiền, đồ lưu ký cho người thân thích hoặc người đại diện hợp pháp thì cơ sở giam giữ phạm nhân có trách nhiệm lập biên bản bàn giao trực tiếp có xác nhận của phạm nhân. Biên bản giao, nhận phải mô tả đúng thực trạng số lượng, khối lượng, chủng loại, hình dạng, kích thước, màu sắc, các đặc điểm khác của đồ lưu ký và lưu hồ sơ phạm nhân.

Điều 15. Quy định về việc phạm nhân nhận và sử dụng tiền, đồ lưu ký

1. Người đến gặp gửi tiền cho phạm nhân thì cán bộ, nhân viên làm nhiệm vụ tổ chức thăm gặp có trách nhiệm nhận và cùng người gửi tiền ký nhận vào sổ theo dõi. Người thân thích gửi tiền cho phạm nhân qua đường bưu chính, ngân hàng thì Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân cử cán bộ, nhân viên đến bưu điện, ngân hàng nhận tiền, sau đó bàn giao cho Tài chính đơn vị quản lý. Cán bộ phụ trách ghi vào sổ lưu ký, thông báo cho phạm nhân biết và ký xác nhận.

2. Phạm nhân thường xuyên vi phạm Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân được bố trí giam giữ riêng hoặc phạm nhân đang bị kỷ luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân có thể hạn chế việc mua hàng hóa tại căng tin. Cơ sở giam giữ phạm nhân thông báo cho phạm nhân biết việc hạn chế mua hàng hóa tại căng tin cùng với việc hạn chế gặp.

3. Tiền thưởng, tiền bồi dưỡng làm thêm giờ, tăng năng suất lao động được chuyển vào lưu ký và được sử dụng theo quy định.

4. Ngoài tiêu chuẩn ăn quy định tại khoản 1 Điều 45 Luật số 127/2025/QH15, phạm nhân được sử dụng tiền của mình để mua đồ ăn thêm tại căng tin do cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức nhưng không quá 05 lần định lượng ăn trong 01 tháng cho mỗi phạm nhân. Tiền mua các loại hàng hóa thiết yếu khác (không phải là lương thực, thực phẩm, đồ uống) phục vụ nhu cầu sinh hoạt không tính vào số lượng tiền mua lương thực, thực phẩm ăn thêm của phạm nhân. Phạm nhân có nhu cầu tương trợ vật chất (tiền, lương thực, thực phẩm, thuốc phòng bệnh, chữa

bệnh, quần áo...) cho phạm nhân khác thì phải đề nghị và được sự đồng ý của Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân, tổng giá trị vật chất hỗ trợ trong tháng và tiền phạm nhân mua đồ ăn thêm không quá số tiền phạm nhân được sử dụng tối đa hằng tháng theo quy định, trừ việc hỗ trợ giữa các phạm nhân để khắc phục hậu quả vụ án, nộp án phí hoặc điều trị bệnh phải chi phí ngoài chế độ được hưởng.

5. Phạm nhân có tiền, đồ lưu ký khi chuyển đến cơ sở giam giữ khác, cán bộ, nhân viên có trách nhiệm phải chuyển giao cho nơi tiếp nhận phạm nhân. Việc giao, nhận phải lập biên bản, có chữ ký của bên giao, bên nhận và xác nhận của phạm nhân.

6. Trường hợp phạm nhân chết, phải lập biên bản ghi rõ số tiền lưu ký của phạm nhân còn lại chưa sử dụng, đồ lưu ký và những tài sản cá nhân khác (nếu có) để bàn giao cho người thân thích hoặc người đại diện hợp pháp của phạm nhân hoặc đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026 và thay thế Thông tư số 182/2019/TT-BQP ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định việc phạm nhân gặp thân nhân; nhận, gửi thư; nhận quà và liên lạc với thân nhân bằng điện thoại.

Điều 17. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Cục trưởng Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn và tổ chức thực hiện Thông tư này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Thượng tướng Nguyễn Văn Gấu